CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3649/TM-ABIC-HĐMS	*Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2026*

THƯ MỜI

CHÀO HÀNG CẠNH TRANH

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp và thi công, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí

Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC), địa chỉ tại tầng 6 tòa nhà chung cư 29T1, Hoàng Đạo Thúy, P. Yên Hòa, TP. Hà Nội có nhu cầu lựa chọn đơn vị triển khai thay thế hệ thống điều hòa tại Trụ sở chính Công ty với các thông tin chi tiết như sau:

STT	MÔ TẢ	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	GHI CHÚ
I	**Thiết bị loại 2 chiều, inverter**			
1	**Dàn nóng:** VRV H, loại tiêu chuẩn, hai chiều, gas R410A Model: RXYQ44BYM Là tổ hợp ghép bởi: + 01 dàn nóng đơn RXYQ20BYM + 01 dàn nóng đơn RXYQ24BYM - Công suất lạnh: 420.000 Btu/h (123,0 kW) - Điện áp: 3 pha, 4 dây, 380V/50Hz - Loại 2 chiều, inverter - Hãng/xuất xứ: Daikin/Thái lan (hoặc tương đương)	Dàn	2,00	
2	**Dàn lạnh:** Loại âm trần nối ống gió áp suất tĩnh trung bình, 2 chiều inverter Model: FXSQ25PAVE9 Công suất lạnh: 9.600 Btu/h (2,8kW) Bao gồm bơm nước ngưng - Hãng/xuất xứ: Daikin/Việt Nam (hoặc tương đương)	Dàn	2,00	

STT	MÔ TẢ	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	GHI CHÚ
3	**Dàn lạnh:** Loại âm trần nối ống gió áp suất tĩnh trung bình, 2 chiều inverter Model: FXSQ40PAVE9 Công suất lạnh: 15.400 Btu/h (4,5kW) Bao gồm bơm nước ngưng - Hãng/xuất xứ: Daikin/Việt Nam (hoặc tương đương)	Dàn	2,00	
	Dàn lạnh: Loại âm trần nối ống gió áp suất tĩnh trung bình, 2 chiều inverter			
4	**Dàn lạnh:** Loại âm trần nối ống gió áp suất tĩnh trung bình, 2 chiều inverter Model: FXSQ50PAVE9 Công suất lạnh: 19.100 Btu/h (5,6kW) Bao gồm bơm nước ngưng - Hãng/xuất xứ: Daikin/Việt Nam (hoặc tương đương)	Dàn	3,00	
5	**Dàn lạnh:** Loại âm trần nối ống gió áp suất tĩnh trung bình, 2 chiều inverter Model: FXSQ63PAVE9 Công suất lạnh: 24.200 Btu/h (7,1kW) Bao gồm bơm nước ngưng - Hãng/xuất xứ: Daikin/Việt Nam (hoặc tương đương)	Dàn	7,00	
6	**Dàn lạnh:** Loại âm trần nối ống gió áp suất tĩnh trung bình, 2 chiều inverter Model: FXSQ80PAVE9 Công suất lạnh: 30.700 Btu/h (9,0kW) Bao gồm bơm nước ngưng - Hãng/xuất xứ: Daikin/Việt Nam (hoặc tương đương)	Dàn	12,00	

STT	MÔ TẢ	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	GHI CHÚ
7	**Dàn lạnh:** Loại âm trần nối ống gió áp suất tĩnh trung bình, 2 chiều inverter Model: FXSQ100PAVE9 Công suất lạnh: 38.200 Btu/h (11,2kW) Bao gồm bơm nước ngưng - Hãng/xuất xứ: Daikin/Việt Nam (hoặc tương đương)	Dàn	2,00	
8	**Dàn lạnh:** Loại âm trần nối ống gió áp suất tĩnh trung bình, 2 chiều inverter Model: FXSQ125PAVE9 Công suất lạnh: 47.800 Btu/h (14,0kW) Bao gồm bơm nước ngưng - Hãng/xuất xứ: Daikin/Việt Nam (hoặc tương đương)	Dàn	4,00	
9	Điều khiển gắn tường có dây Model:BRC1E63 - Hãng/xuất xứ: Daikin/Trung Quốc (hoặc tương đương)	Cái	32,00	
10	Điều khiển trung tâm I-Touch Manager Model: DCM601B51 - Hãng/xuất xứ: Daikin/Nhật Bản (hoặc tương đương)	Cái	1,00	
II	**Bộ chia gas**			
1	Bộ chia gas dàn lạnh KHRP26A22T - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	11,00	
2	Bộ chia gas dàn lạnh KHRP26A33T - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	5,00	
3	Bộ chia gas dàn lạnh KHRP26A72T - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	8,00	

STT	MÔ TẢ	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	GHI CHÚ
4	Bộ chia gas dàn lạnh KHRP26A73T - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	4,00	
III	**Phần ống gió cho điều hòa**			
1	Côn đầu đuôi máy	Cái	64,00	
2	Ống gió mềm có bảo ôn D300	m	256,00	
3	Xốp Pe dày 20 mm	m2	80,00	
IV	**Ống đồng và bảo ôn**			
1	Ống đồng D6.4 dày 0.81 mm - Hãng/xuất xứ: Toàn phát/Việt Nam	m	65,00	
2	Ống đồng D9.5 dày 0.81 mm - Hãng/xuất xứ: Toàn phát/Việt Nam	m	185,00	
3	Ống đồng D12.7 dày 0.81 mm - Hãng/xuất xứ: Toàn phát/Việt Nam	m	76,00	
4	Ống đồng D15.9 dày 0.81 mm - Hãng/xuất xứ: Toàn phát/Việt Nam	m	170,00	
5	Ống đồng D19.1 dày 0.81 mm - Hãng/xuất xứ: Toàn phát/Việt Nam	m	219,00	
6	Ống đồng D22.2 dày 1.0 mm - Hãng/xuất xứ: Toàn phát/Việt Nam	m	13,00	
7	Ống đồng D28.6 dày 1.0 mm - Hãng/xuất xứ: Toàn phát/Việt Nam	m	36,00	
8	Ống đồng D34.9 dày 1.0 mm - Hãng/xuất xứ: Toàn phát/Việt Nam	m	192,00	
10	Bảo ôn D6 dày 19mm - Hãng/xuất xứ: Superlon/Malaysia	m	65,00	

STT	MÔ TẢ	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	GHI CHÚ
11	Bảo ôn D10 dày 19mm - Hãng/xuất xứ: Superlon/Malaysia	m	185,00	
12	Bảo ôn D13 dày 19mm - Hãng/xuất xứ: Superlon/Malaysia	m	76,00	
13	Bảo ôn D16 dày 19mm - Hãng/xuất xứ: Superlon/Malaysia	m	170,00	
14	Bảo ôn D19 dày 19mm - Hãng/xuất xứ: Superlon/Malaysia	m	219,00	
15	Bảo ôn D22 dày 19mm - Hãng/xuất xứ: Superlon/Malaysia	m	13,00	
16	Bảo ôn D28 dày 19mm - Hãng/xuất xứ: Superlon/Malaysia	m	36,00	
17	Bảo ôn D35 dày 25mm - Hãng/xuất xứ: Superlon/Malaysia	m	192,00	
19	Vật tư phụ ống đồng (Que hàn, Co, Cút, Nối đồng)	Lot	1,00	
V	**Phần nước ngưng**			
1	Ống PVC D=27 Class 1 - Hãng/xuất xứ: Tiền phong/Việt Nam	m	212,00	
2	Ống PVC D=34 Class 1 - Hãng/xuất xứ: Tiền phong/Việt Nam	m	124,00	
3	Ống PVC D=48 Class 1 - Hãng/xuất xứ: Tiền phong/Việt Nam	m	48,00	
4	Bảo ôn D28 dày 13mm - Hãng/xuất xứ: Superlon/Malaysia	m	212,00	
5	Bảo ôn D35 dày 13mm - Hãng/xuất xứ: Superlon/Malaysia	m	124,00	

STT	MÔ TẢ	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	GHI CHÚ
6	Bảo ôn D43 dày 13mm - Hãng/xuất xứ: Superlon/Malaysia	m	48,00	
7	Vật tư phụ nước ngưng (Co, cut,check, keo,…)	Lô	1,00	
VI	**Hệ thống ống gió**			
1	Ống tôn chữ nhật 800x800mm, dày 1,15mm - Hãng/xuất xứ: Hoa sen/Việt Nam	m	8,00	
2	Ống tôn chữ nhật 400x300mm, dày 1,15mm - Hãng/xuất xứ: Hoa sen/Việt Nam	m	45,00	
3	Ống tôn chữ nhật 300x300mm, dày 1,15mm - Hãng/xuất xứ: Hoa sen/Việt Nam	m	155,00	
4	Ống tôn chữ nhật 250x250mm, dày 1,15mm - Hãng/xuất xứ: Hoa sen/Việt Nam	m	22,00	
5	Ống tôn chữ nhật 200x200mm, dày 1,15mm - Hãng/xuất xứ: Hoa sen/Việt Nam	m	45,00	
6	Ống tôn chữ nhật 150x150mm, dày 1,15mm - Hãng/xuất xứ: Hoa sen/Việt Nam	m	25,00	
7	Ống tôn chữ nhật 150x100mm, dày 1,15mm - Hãng/xuất xứ: Hoa sen/Việt Nam	m	45,00	
8	Cửa gió ra và gió hồi 600x600mm - Kích thước cổ 450x450mm - Kiểu lắp đặt âm trần - Chất liệu nhôm sơn tĩnh điện - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	68,00	

STT	MÔ TẢ	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	GHI CHÚ
9	Lưới lọc cho cửa gió - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	86,00	
10	Hộp cửa gió 460x460mm bọc bảo ôn - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	86,00	
11	Ống mềm có bảo ôn, mỗi ống dài 8m - Xuất xứ: Việt Nam	ống	172,00	
12	Băng bạc lo so - Xuất xứ: Việt Nam	Gói	1,00	
13	Phụ kiện kết nối và vật tư phụ - Hãng/xuất xứ: Hoa sen/Việt Nam	Gói	1,00	
VII	**Vật tư**			
1	Nito hàn, thử kín, vệ sinh ống - Xuất xứ: Việt Nam	Bình	15,00	
2	Gas, Oxi hàn ống - Xuất xứ: Việt Nam	Binh	10,00	
3	Lắp đặt chụp hút thải nhiệt mới cho dàn nóng, thay thế dàn cũ - Xuất xứ: Việt Nam	Gói	1,00	
4	Đai treo, ống đồng - Xuất xứ: Việt Nam	Bộ	319,00	
5	Quang treo ống nước - Xuất xứ: Việt Nam	Bộ	192,00	
6	Giá đỡ cho dàn lạnh - Xuất xứ: Việt Nam	Dàn	34,00	
7	Băng cuốn	kg	320,00	
8	Gas R410A bổ sung cho hệ thống - Hãng/xuất xứ: Refron/Ấn Độ	kg	42,00	

STT	MÔ TẢ	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	GHI CHÚ
9	Dây link 2Cx1.5mm2 - Hãng/xuất xứ: Cadisun/Việt Nam	m	800,00	
10	Ống gen, ống ruột gà đi dây điện D20 - Hãng/xuất xứ: Sino/Việt Nam	Gói	1,00	
VIII	**Chi phí khác**			
1	Tháo dàn lạnh điều hòa âm trần cũ, VRV III - Xuất xứ: Việt Nam	Dàn	34,00	
2	Tháo dàn nóng VRV cũ, VRV III, cắt, tháo thu hồi ống đồng cũ cho chủ đầu tư - Xuất xứ: Việt Nam	Tổ	2,00	
3	Tháo chụp hút thải nhiệt cũ cho dàn nóng - Xuất xứ: Việt Nam	Gói	1,00	
4	Chi phí vận chuyển, xuống tầng 1 (sau khi thay thế xong dàn mới) - Xuất xứ: Việt Nam	Gói	1,00	
5	Chi phí vận chuyển dàn nóng lên (thuê cẩu tải trọng lớn, hoặc khiêng lên vị trí lắp đặt) - Xuất xứ: Việt Nam	Gói	1,00	
6	Chi phí cắt, vá trần thạch cao, tháo lắp trần nhôm thả, cắt khung xương để có vị trí thao tác, thay cục lạnh điều hòa và ống gió, trần vị trí sảnh chính - Xuất xứ: Việt Nam	m2	480,00	
8	Đục trát vệ sinh, thuê giáo, mua bạt bọc che bụi - Xuất xứ: Việt Nam	Gói	1,00	
9	Vật tư phụ (Silicol, Băng bạc, Keo Dog…) - Xuất xứ: Việt Nam	Gói	1,00	

Ghi chú: tham khảo bản vẽ mặt bằng hệ thống ĐHKK tỉ lệ 1/2000 đính kèm.

1. Yêu cầu đối với đơn vị chào giá

Các đơn vị tham gia chào giá có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các thông tin sau:

- **Đơn giá:** Chi tiết đơn giá vật tư, nhân công và các chi phí liên quan (nếu có).
- **Thời gian thực hiện:** Thời gian hoàn thành việc cung cấp, thi công/lắp đặt và đưa vào sử dụng, tính từ ngày ký hợp đồng hoặc nhận được yêu cầu triển khai của Bên A.
- **Thời gian bảo hành:** Nêu rõ thời gian bảo hành đối với vật tư, thiết bị và phần thi công/lắp đặt (nếu có).
- **Biện pháp thi công, lắp đặt:** Thuyết minh cụ thể biện pháp, quy trình và các yêu cầu kỹ thuật trong quá trình thi công, lắp đặt, đảm bảo an toàn, chất lượng và tiến độ.
- **Hiệu lực của báo giá:** Nêu rõ thời gian hiệu lực của báo giá kể từ ngày phát hành.

Kính mời các đơn vị có năng lực triển khai theo yêu cầu trên gửi chào giá cho Công ty chúng tôi để Công ty xem xét lựa chọn đơn vị cung cấp đợt này.

Hồ sơ chào giá cạnh tranh bao gồm: Báo giá, báo cáo tài chính 03 năm gần nhất, các tài liệu khác (nếu có). Hồ sơ được để trong phong bì ghi rõ tên đơn vị dán kín có đóng dấu niêm phong và gửi về Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp chậm nhất 09h00 ngày 22/10/2026.

Công ty chúng tôi sẽ liên hệ thông báo cho đơn vị được chọn làm nhà cung cấp dịch vụ nêu trên. Các hồ sơ không được lựa chọn, Công ty sẽ không hoàn trả lại hồ sơ.

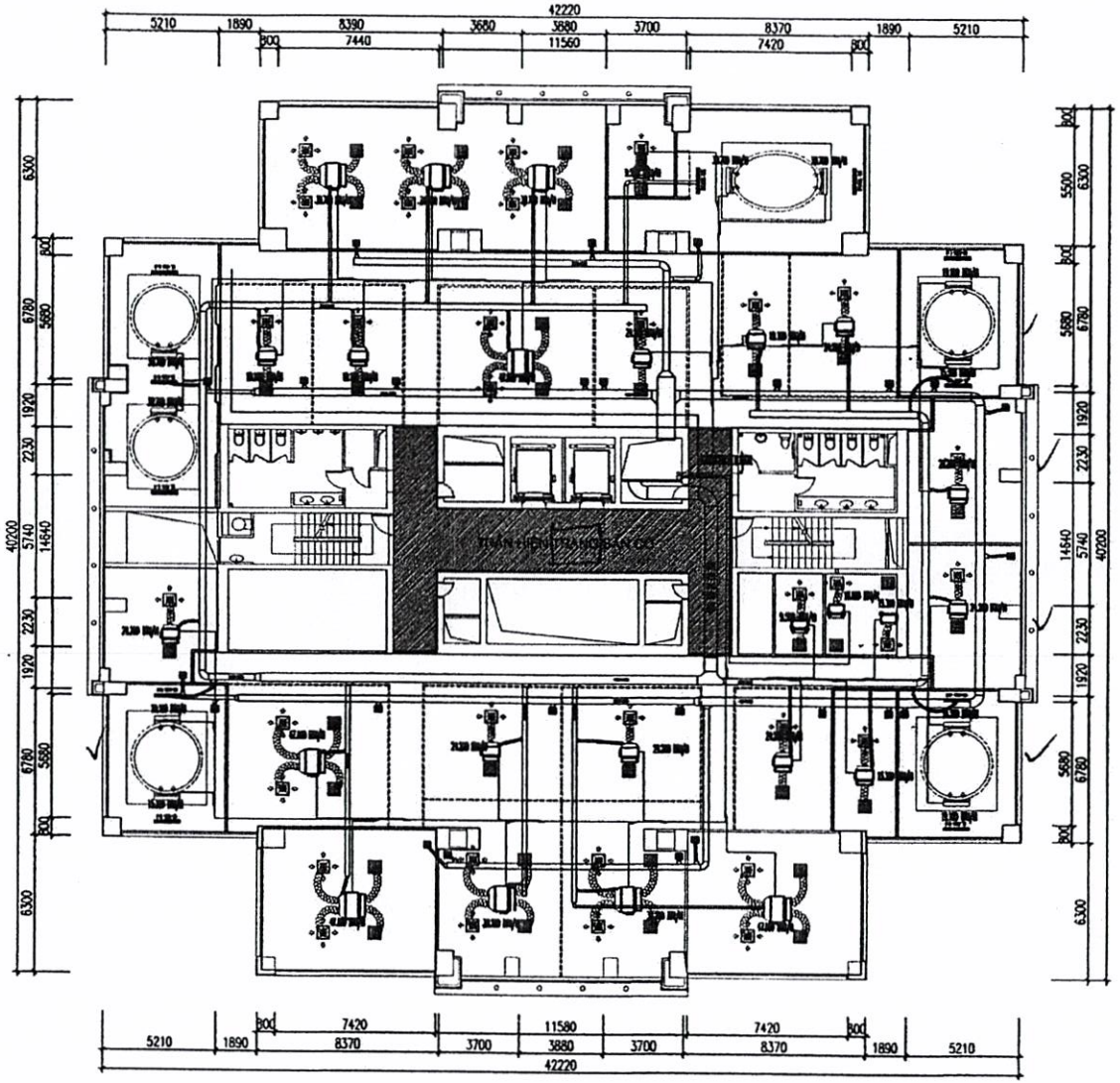
Trân trọng kính chào./.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP

Lê Đình Huy

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VPTSC.



1 MẶT BẰNG HỆ THỐNG ĐHKK

TỶ LỆ: 1/200

STT	HIỆU CHỈNH - REVISION	NGÀY - DATE
1		
2		
3		
4		
5		
6		

CHỦ ĐẦU TƯ - CLIENT

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP

ĐỊA CHỈ - ADDRESS

SỐ 343 - ĐỘI CẤN - BA ĐÌNH - HÀ NỘI

CÔNG TRÌNH - PROJECT

TRỤ SỞ CHÍNH CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP

ĐỊA ĐIỂM XD - LOCATION

TẦNG 6 TÒA NHÀ CHUNG CƯ 29T1 DỰ ÁN N05 - HOÀNG ĐẠO THÚY CẦU GIẤY - HÀ NỘI

CDCT

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ ĐỊA CHẤT GIÁO CÔNG NGHỆ

VĂN PHÒNG:

Tầng 4, Toà nhà 327 Nguyễn Ngọc Nại, Quận Thanh Xuân - TP Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 37868712 Fax: (84-4) 37857844

E-mail: cdctvn@gmail.com

OFFICE:

4th Fl., 327 Nguyen Ngoc Nai Building., Thanh Xuan Dist., Ha Noi, Viet Nam

Tel: (84-4) 37868712 ; Fax: (84-4) 37857844

E-mail: cdctvn@gmail.com

GIÁM ĐỐC - DIRECTOR	THS.KTS. [illegible]
CHỦ NHIỆM DỰ ÁN - PROJECT MANAGER	KTS. [illegible]
CHỦ NHIỆM BỘ MÔN - SUBJECT MANAGER	KS. NGUYỄN VĂN DŨNG
THIẾT KẾ - DESIGNED BY	KS. NGUYỄN [illegible] TOÀN
KIỂM - CHECKED BY	KS. NGUYỄN VĂN DŨNG

TÊN BẢN VẼ - NAME DRAWING

MẶT BẰNG HỆ THỐNG ĐHKK

KHỐI NHÀ - BLOCK

GIAI ĐOẠN — HỒ SƠ TKBVTC

FORMAT/ KHỔ IN QUY ĐỊNH — A3

NGÀY HT - DATE | TỶ LỆ - SCALE 1/200

DH-01

SƠ ĐỒ 1 SỢI TỦ AHU
MCCB 3P–250A
MCCB 3P–100A
MCCB 3P–100A
MCCB 1P–10A
MCCB 1P–10A
MCCB 1P–10A
MCCB 1P–10A
MCCB 1P–10A
MCCB 1P–10A
MCCB 1P–10A
MCCB 1P–10A
MCCB 1P–10A
MCCB 1P–20A
MCCB 1P–20A
OUTDOOR 1 (C. SUẤT 39KW) 3x35+1x16mm2 PVC + 1x1C/6mm2 PVC (E)
OUTDOOR 2 (C. SUẤT 39KW) 3x35+1x16mm2 PVC + 1x1C/6mm2 PVC (E)
INDOOR 1 2x(1x1,5)mm2 PVC NI TRONG TRUNKING/ ỐNG PVC D20
INDOOR 2 2x(1x1,5)mm2 PVC NI TRONG TRUNKING/ ỐNG PVC D20
INDOOR 3 2x(1x1,5)mm2 PVC NI TRONG TRUNKING/ ỐNG PVC D20
INDOOR 4 2x(1x1,5)mm2 PVC NI TRONG TRUNKING/ ỐNG PVC D20
INDOOR 5 2x(1x1,5)mm2 PVC NI TRONG TRUNKING/ ỐNG PVC D20
INDOOR 6 2x(1x1,5)mm2 PVC NI TRONG TRUNKING/ ỐNG PVC D20
INDOOR 34 2x(1x1,5)mm2 PVC NI TRONG TRUNKING/ ỐNG PVC D20
INDOOR 35 2x(1x1,5)mm2 PVC NI TRONG TRUNKING/ ỐNG PVC D20
INDOOR 1 PHÒNG SERVER 2x(1x2,5)mm2 PVC NI TRONG TRUNKING/ ỐNG PVC D20
INDOOR 2 PHÒNG SERVER 2x(1x2,5)mm2 PVC NI TRONG TRUNKING/ ỐNG PVC D20
STT HIỆU CHỈNH - REVISION NGÀY - DATE
1
2
3
4
5
6
CHỦ ĐẦU TƯ - CLIENT
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
ĐỊA CHỈ - ADDRESS
SỐ 249 - ĐỘI CẤN - BA ĐÌNH - HÀ NỘI
CÔNG TRÌNH - PROJECT
TRỤ SỞ CHÍNH
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
ĐỊA ĐIỂM XD - LOCATION
TẦNG 6 TÒA NHÀ CHUNG CƯ 29T1 DỰ ÁN N09 - HOÀNG ĐẠO THÚY CẦU GIẤY - HÀ NỘI
CDCT
GIÁM ĐỐC DIRECTOR
CHỦ NHIỆM DỰ ÁN PROJECT MANAGER
CHỦ TRÌ MƯU PROJECT MANAGER
THIẾT KẾ DESIGNED BY
KS. NGUYỄN VĂN TOÀN
KIỂM CHECKED BY
KS. NGUYỄN VĂN ĐỒNG
TÊN BẢN VẼ - NAME DRAWING
MẶT BẰNG ĐIỆN DHKK
KHỐI NHÀ - BLOCK
HỒ SƠ THIẾT KẾ
GIAI ĐOẠN
FORMAT / KHỔ IN QUY ĐỊNH
A3
NGÀY HT - DATE
TỈ LỆ - SCALE
1/200
DH-03